

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng thực hiện từ năm 2026 (đợt 2) thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030

### BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN ngày 12/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Căn cứ kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng dự kiến thực hiện từ năm 2026 thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 tại Biên bản họp ngày 24/9/2025 (Hội đồng được thành lập theo Quyết định số 2662/QĐ-BKHCN ngày 12/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng thực hiện từ năm 2026 “Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) năm 2026 cho các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế” thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ

doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 (Chương trình 1322) để tuyển chọn thực hiện từ năm 2026 (chi tiết danh mục nhiệm vụ theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng thực hiện từ năm 2026 đã được phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia có trách nhiệm thông báo công khai danh mục nhiệm vụ đặt hàng và triển khai công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN ngày 12/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Lưu: VT, TĐC (7).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Xuân Định**

**Phụ lục**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG  
THỰC HIỆN TỪ NĂM 2026 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP  
NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA GIAI ĐOẠN 2021-2030**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCVN ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
<b>MỘT (01) NHIỆM VỤ VỀ XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA</b>					
1	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) năm 2026 cho các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.	Phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trọng điểm, chủ lực, mới nổi,... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng.	<p>1. Ba trăm sáu mươi chín (369) dự thảo tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) thuộc các lĩnh vực/đối tượng: công nghệ sinh học; truy xuất nguồn gốc; mã số mã vạch; đô thị thông minh (ICT); nhiên liệu, sản phẩm khí; trí tuệ nhân tạo (AI); robot; chip bán dẫn; dữ liệu lớn, blockchain; tự động hóa; các hệ thống quản lý tiên tiến; kinh tế tuần hoàn; an toàn bức xạ hạt nhân; thép; sản phẩm và dịch vụ halal; báo điện tử; pin nhiên liệu; kiểm toán cacbon; thực tế ảo và các lĩnh vực/đối tượng khác.</p> <p>Trong đó, khoảng 80% TCVN hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực.</p> <p><u>Yêu cầu đối với các dự thảo TCVN</u></p> <p>- Danh mục TCVN được xây dựng trong khuôn khổ nhiệm vụ do Cơ quan thường</p>	21 tháng <i>(bao gồm: 18 tháng thực hiện nội dung chuyên môn và 3 tháng hoàn thiện hồ sơ phục vụ đánh giá nghiệm thu)</i>	Tuyển chọn

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Dự kiến kết quả, sản phẩm chính	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
			<p><i>trực Chương trình 1322 thẩm định, phê duyệt;</i></p> <p><i>- Các dự thảo TCVN đủ điều kiện để trình Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.</i></p> <p>2. Năm (05) bài viết về kết quả nhiệm vụ được đăng trên cổng thông tin điện tử <a href="http://tevn.gov.vn">tevn.gov.vn</a>, <a href="http://nscl.gov.vn">nscl.gov.vn</a>.</p> <p>3. Một (01) bài báo khoa học về kết quả thực hiện nhiệm vụ được đăng trên tạp chí chuyên ngành khoa học và công nghệ.</p>		

**Tổng số: 01 nhiệm vụ.**